pullman
NINH BINH

6:00 - 22:00 / 6 AM - 10 PM

ASIAN FLAVORS

KHAI VỊ VÀ SA LÁT — APPETIZERS AND SALADS

GỎI BƯỞI KHÔ BÒ/ POMELO SALAD WITH DRIED BEEF 140
Bưởi | khô bò | rau thơm | hành phi | đậu phộng | nước mắm chua ngọt
Pomelo | dried beef | herbs | fried shallots | peanut | sweet and sour fish sauce

GỎI CUỐN TÔM THỊT TRUYỀN THỐNG 140
TRADITIONAL VIETNAMESE PRAWN AND PORK SPRING ROLLS
Bánh tráng | tôm | thịt heo | xà lách | rau thơm | bún | xốt tương đen
Rice paper | prawn | pork | lettuce | herbs | vermicelli | soy bean sauce

GỎI GÀ HOA CHUỐI/ CRISPY BANANA BLOSSOM SALAD WITH POACHED CHICKEN 120
Hoa chuối thái sợi | thịt gà xé nhỏ | cà rốt muối chua | rau thơm | đậu phộng rang | hành phi | nước xốt chanh ớt
Julienned banana flower | shredded chicken | pickled carrots | aromatic herbs | roasted peanuts | shallots | chili-lime dressing

GỎI BÒ RAU MÁ/ ZESTY PENNYWORT SALAD WITH WOK-SEARED BEEF 140
Rau má | thịt bò né | hành tây bào | mè rang | tỏi phi giòn | nước xốt tỏi ớt chua ngọt
Pennywort leaves | flash-fried beef strips | shaved red onions | toasted sesame seeds | fried garlic chips | sweet and tangy garlic chili dressing

CUỐN DÊ NÚI NINH BÌNH 150
MOUNTAIN GOAT SPRING ROLL WITH PINEAPPLE AND GREEN BANANA
Thịt dê | bánh tráng | dứa | chuối xanh | rau thơm | đậu phộng | tương bần
Goat slices | rice paper | pineapple | green banana | herbs | peanut | fermented soy sauce

GỎI BƯỞI TÔM THỊT/ CITRUS AND SAVORY POMELO SALAD 140
Bưởi | tôm luộc | thịt ba chỉ | rau thơm | hành phi | đậu phộng | nước xốt chua ngọt | bánh phồng tôm
Pomelo | poached shrimp | pork belly | aromatic herbs | crisp shallots | peanuts | dressing | prawn crackers

SÚP VÀ CANH — BROTHS AND SOUPS

CANH HẾN NẤU CÀ CHUA/ TANGY BABY CLAM AND TOMATO BROTH 160
Nước dùng hến | thịt hến xào | cà chua | hành lá | thì là | me chua | cơm trắng
Clam broth | sautéed clam | tomatoes | scallions | dill | sour tamarind | steamed rice

CANH CẢI NGỌT THỊT BẰM 130
SWEET MUSTARD GREENS AND MINCED PORK BROTH
Nước dùng | cải ngọt | thịt heo băm | gừng tươi thái sợi | tiêu đen | cơm trắng
Broth | mustard greens | minced pork | sliced ginger | black pepper | steamed rice

CANH SƯỜN HEO HẦM RAU CỦ/ DOUBLE–BOILED PORK RIBS WITH MIXED VEGETABLES 160
Sườn heo | cà rốt | bắp | rau củ tổng hợp | nước dùng | cơm trắng
Pork ribs | carrot | corn | mixed vegetables | broth | steamed rice

CANH MỒNG TƠI NẤU TÔM KHÔ 150
NOURISHING MALABAR SPINACH AND UMAMI DRIED SHRIMP BROTH
Nước dùng tôm | rau mồng tơi | tôm khô giã nhuyễn | hành phi | cơm trắng
Shrimp broth | Malabar spinach leaves | crushed dried prawns | shallots | steamed rice

SÚP GÀ NGÔ NGỌT/ CHICKEN AND SWEET CORN SOUP 130
Ức gà | ngô ngọt | nước dùng gà | trứng | rau mùi | tiêu
Chicken breast | sweet corn | chicken stock | egg | coriander | pepper

SÚP CUA MĂNG TÂY/ VELVETY CRAB AND ASPARAGUS SOUP 150
Nước súp | thịt cua xé sợi | văn trứng | măng tây | ngò rí | dầu mè
Crab broth | flaked mud crab | egg ribbons | asparagus | cilantro | sesame oil

CANH RAU CỦ THANH ĐẠM/ CLEAR VEGETABLE SOUP 120
Rau củ tổng hợp | nấm | đậu hũ | nước dùng rau củ | cơm trắng
Mixed vegetables | mushroom | tofu | vegetable broth | steamed rice

THỊT VÀ GIA CẦM — MEAT AND POULTRY

THỊT HEO XỐT CHUA NGỌT/ CRISPY PORK BITES IN TANGY SWEET AND SOUR GLAZE 220
Thịt ba chỉ chiên | ớt chuông | dứa | hành tây | xốt chua ngọt | mè rang | cơm trắng
Golden crispy pork belly cubes | bell peppers | pineapple | onions | tangy-sweet glaze | sesame seeds | steamed rice

GÀ KHO SẢ ỚT/ SAUTEED CHICKEN WITH LEMONGRASS AND CHILI 180
Thịt gà | sả băm | ớt hiểm | nước cốt mắm đường | hành lá | cơm trắng
Chicken | minced lemongrass | bird's eye chili | sweet fish sauce | scallions | steamed rice

TÔM RIM THỊT BA CHỈ/ CARAMELIZED TIGER PRAWNS AND CRISPY PORK BELLY 190
Tôm sú | thịt ba chỉ | dầu hành tỏi | nước cốt mắm đường | tiêu đen | hành lá | cơm trắng
Tiger prawns | pork belly strips | shallot-garlic oil | savory-sweet fish sauce reduction | black pepper | scallions | steamed rice

DÊ LÚC LẮC / "LUC LAC" WOK-TOSSED SHAKING GOAT 240
Thịt dê núi | tỏi phi | ớt chuông | hành tây | xốt dầu hào | sa lát xà lách và cà chua | cơm trắng
Goat cubes | garlic chips | bell peppers | red onions | soy-oyster glaze | lettuce and tomato salad | steamed rice

BÒ KHO THẢO MỘC VIỆT NAM/ BRAISED BEEF WITH VIETNAMESE HERBS 240
Ức bò | sả | quế | hồi | cà rốt | khoai tây | rau thơm | xốt cà chua
Beef brisket | lemongrass | cinnamon | star anise | carrot | potato | herbs | tomato paste

GÀ KHO GỪNG KIỂU BẮC/ NORTHERN CARAMELIZED GINGER CHICKEN 180
Đùi gà | gừng | nước mắm | hành tím | tiêu | ớt | sốt caramel
Chicken thigh | ginger | fish sauce | shallot | pepper | chili | caramel sauce

BA CHỈ KHO TRỨNG/ BRAISED PORK BELLY WITH QUAIL EGGS IN COCONUT WATER 180
Thịt ba chỉ | trứng cút | nước dừa | tỏi | nước mắm | tiêu | caramel
Pork belly | quail eggs | coconut water | garlic | fish sauce | pepper | caramel

BÁNH MÌ VIỆT NAM TRUYỀN THỐNG/ CLASSIC VIETNAMESE BÁNH MÌ 80
Vỏ bánh mì | pa-tê nhà làm | xốt bơ trứng | chả lụa | giò thủ | đồ chua củ cải và cà rốt | dưa leo | ngò rí | nước xốt tương
Baguette | house-made pâté | egg mayonnaise | Vietnamese ham | head cheese | pickled daikon and carrots | cucumber | cilantro | soy reduction

ĐẶC SẢN NINH BÌNH — Nhất định phải thử — NINH BINH SIGNATURE SPECIALTIES — Must try

XÔI CHIM BỒ CÂU/ CRISP-TOPPED STICKY RICE WITH SAVORY MINCED PIGEON 200
Nếp nương | thịt chim bồ câu | dầu hành | hành phi | đậu phộng rang giã nhỏ
Highland sticky rice | squab | shallot-infused oil | fried shallots | crushed roasted peanuts

CƠM CHÁY NINH BÌNH VỚI DÊ XÀO 240
CRISPY NINH BINH RICE CRUST WITH WOK-SEARED MOUNTAIN GOAT
Cơm cháy chiên | thịt dê núi | sả tỏi | ớt chuông | hành tây | xốt hầm | cơm trắng
Crispy rice crust | mountain goat | lemongrass | garlic | bell peppers | sweet onions | thickened gravy | steamed rice

DÊ OM TƯƠNG 240
SLOW-BRAISED MOUNTAIN GOAT IN RICH FERMENTED SOYBEAN JUS
Thịt dê núi nguyên xương | tương bần | riềng thái lát | sả cây đập dập | nấm hương | vừng | cơm trắng
Bone-in mountain goat | fermented soybean | sliced galangal | crushed lemongrass | shiitake mushrooms | sesame | steamed rice

CƠM CHIÊN PULLMAN NINH BÌNH VÀ XIÊN DÊ 190
PULLMAN NINH BÌNH SIGNATURE FRIED RICE WITH CHARGRILLED GOAT SKEWER
Cơm chiên | rau củ | dầu tỏi | xiên thịt dê ướp sả | đồ chua ngâm | nước xốt chấm
Wok-tossed rice grains | vegetables | garlic oil | lemongrass-marinated goat skewers | pickled vegetables | dipping sauce

PHỞ THẢO MỘC THẬP CẨM – BÒ HOẶC GÀ 130
PHO WITH WILD HERBS – CHOICE OF BEEF OR CHICKEN
Nước dùng | bánh phở | rau thơm | thịt bò mềm mọng hoặc gà ta xé phay | chanh tươi và ớt hiểm
Bone broth | rice noodles | local herbs | tender beef slices or shredded free-range chicken | fresh lime and chili

CÁ VÀ HẢI SẢN — FISH AND SEAFOOD

HÀU NƯỚNG MỠ HÀNH 110
CHARGRILLED PACIFIC OYSTERS WITH AROMATIC SCALLION OIL
Hàu sữa | mỡ hành | đậu phộng rang | hành ta phi | ớt | phục vụ nóng trên vỏ
Oysters | scallion oil | roasted peanuts | shallot flakes | chili | served on the shell

LƯƠN XÀO SẢ ỚT 220
WOK-SEARED FIELD EEL WITH LEMONGRASS AND FIERY CHILI
Thịt lươn đồng phi lê | sả | ớt hiểm | dầu tỏi | nước xốt mận ngọt | rau thơm | cơm trắng
Boneless field eel strips | lemongrass | bird's eye chili | garlic oil | savory sweet soy reduction | herbs | steamed rice

CÁ BASA KHO MẺ NINH BÌNH 220
SLOW-BRAISED BASA FISH IN TANGY FERMENTED RICE GLAZE
Cá basa | thịt ba chỉ | cơm mẻ | riềng | dầu hành tím | ớt hiểm | tiêu | cơm trắng
Basa fish | pork belly | rice mash | galangal | shallot oil | bird's eye chili | pepper | steamed rice

RAU VÀ MÓN CHAY — VEGETABLES AND VEGAN

NEM CUỐN CHAY/ GARDEN FRESH SUMMER ROLLS 110
Bánh tráng | đậu hũ chiên | củ quả | rau thơm | bún tươi | nước xốt tương đậu phộng rang
Rice paper | tofu strips | root vegetables | herbs | rice vermicelli | roasted peanut dipping sauce

ĐẬU HŨ TỨ XUYÊN PHIÊN BẢN THUẦN CHAY/ FIERY SICHUAN MAPO TOFU 130
Đậu hũ non | nấm hương | nấm đùi gà | dầu tiêu Tứ Xuyên | xốt tương đậu cay | hành lá | cơm trắng
Tofu | shiitake mushrooms | king oyster mushrooms | Sichuan peppercorn oil | fermented broad bean paste (Doubanjiang) | scallions | steamed rice

RAU MUỐNG XÀO TỎI/ FRIED MORNING GLORY WITH CRUSHED GARLIC 70
Rau muống | tỏi | dầu tỏi | nước xốt | cơm trắng
Morning glory | garlic | garlic oil | reduction | steamed rice

ĐẬU HŨ CHIÊN SỐT MỠ HÀNH 130
GOLDEN CRISPY TOFU IN SIZZLING AROMATIC SCALLION OIL
Đậu hũ non | lớp vỏ ngoài chiên vàng | mỡ hành | nước xốt tương | hành phi | cơm trắng
Tofu | golden crispy crust | scallion oil | soy reduction | shallot flakes | steamed rice

INTERNATIONAL FLAVORS

SA LÁT — SALADS

SA LÁT CAESAR 190
CLASSIC CAESAR SALAD
Xà lách Romaine | phô mai Parmigiano-Reggiano | bánh mì sấy tỏi | xốt Caesar | tiêu đen
Romaine lettuce | Parmigiano-Reggiano | garlic croutons | Caesar dressing | black pepper
Thêm gà nướng xiên/ Add grilled chicken +40
Thêm tôm nướng/ Add grilled prawn +80

SA LÁT BURRATA 240
CREAMY BURRATA AND HEIRLOOM TOMATO SALAD
Phô mai Burrata | cà chua | rau bún tây | xốt lá quế tây | xốt giấm đen | dầu ô-liu
Italian Burrata | tomatoes | arugula | basil pesto | balsamic glaze | olive oil

SALAD KHAI VỊ KIỂU Ý 190
THE TUSCAN HERITAGE ANTIPASTO SALAD
Thịt heo muối Parma | xúc xích Salami | phô mai thảo mộc | lõi atisô nướng | cà chua sấy
Ô liu Kalamata | ớt sừng muối | sốt dầu giấm thảo mộc Ý
Prosciutto di Parma | Genoa salami | Bocconcini Mozzarella | grilled artichoke hearts | dried tomatoes
Kalamata olives | pepperoncini | Italian herb vinaigrette

SALAD RAU VƯỜN THANH MÁT 180
THE GREENHOUSE FRESH GARDEN SALAD
Rau tuyển chọn | dưa leo | cà rốt cắu vồng | cà chua bi | củ cải đỏ | xốt dầu giấm thảo mộc vị chanh | hạt bí rang
Garden greens | English cucumbers | rainbow carrots | cherry tomatoes | radish discs | zesty citrus-herb vinaigrette | toasted pumpkin seeds

THỊT BÒ TÁI KIỂU Ý 250
PEPPER-CRUSTED BEEF CARPACCIO
Thịt bò Black Angus | tiêu đen | rau bún tây | phô mai Parmigiano-Reggiano | quả bạch hoa | dầu nấm Truffle | xốt dấm đen
Black Angus beef | black pepper | arugula | Parmigiano-Reggiano | capers | Truffle oil | balsamic reduction

KHAI VỊ — APPETIZERS

CÁ ĐIÊU HỒNG CHIÊN GIÒN VÀ KHOAI TÂY CHIÊN 180
CRISPY BEER-BATTERED FISH AND HAND-CUT CHIPS
Thịt cá điêu hồng phi lê chiên bột bia | khoai tây | xốt tartar | múi chanh tươi
Crisp beer-battered Tilapia fillets | potato | tartar sauce | wedge of lemon

CHẢ GIÒ RAU CỦ CHAY/ CRISPY GARDEN VEGETABLE SPRING ROLLS 120
Vỏ bánh rế chiên | củ quả bào | mộc nhĩ | bún sợi nhỏ | nước chấm chay | rau sống
Crispy pastry sheets | root vegetables | wood ear mushrooms | glass noodles | vegetarian dip | herbs

ĐẬU NÀNH NHẬT HẤP CHAY/ VEGAN STEAMED EDAMAME 120
Đậu nành Nhật hấp | muối biển tinh thể | dầu mè rang
Steamed edamame pods | sea salt flakes | toasted sesame oil

TEMPURA NHẬT BẢN/ JAPANESE TEMPURA 210
Tôm sú chiên | rau củ theo mùa | bột bánh tempura | nước xốt chấm dashi | củ cải trắng bào | gừng ngâm
Crispy tiger prawns | seasonal vegetables | tempura batter | dashi dipping sauce | grated daikon radish | pickled ginger

CHẢ GIÒ HẢI SẢN/ CRISPY COASTAL SEAFOOD SPRING ROLLS 180
Vỏ bánh rế chiên | tôm sú | mực ống băm | củ quả bào sợi | mộc nhĩ | nước chấm chua ngọt| rau sống
Crispy pastry sheets | tiger prawns | minced squid | root vegetables | wood ear mushrooms | tangy-sweet dip | herbs

SÚP — SOUPS

SÚP KEM BÍ ĐỎ/ ROASTED PUMPKIN SOUP 160
Bí đỏ nướng lò | nước dùng rau củ | kem tươi | hạt bí rang | dầu ô-liu
Oven-roasted pumpkin | vegetable broth | heavy cream | toasted pumpkin seeds | virgin olive oil

SÚP KEM NẤM RỪNG/ VELVETY WILD MUSHROOM CREAM SOUP 170
Nấm rừng | nước dùng rau củ | kem tươi | dầu nấm Truffle | bánh mì sấy tỏi | cỏ xạ hương tươi
Wild mushrooms | vegetable broth | premium heavy cream | Truffle oil | garlic croutons | thyme

SÚP KEM HẢI SẢN KIỂU CHOWDER/ SMOKED SEAFOOD CHOWDER 180
Thịt cá hồi | tôm | ngô ngọt | khoai | kem tươi | cần tây | cỏ xạ hương | bánh mì sấy tỏi
Atlantic salmon | shrimp | sweet corn | potatoes | heavy cream | celery | thyme | garlic croutons

SÚP TOM YAM TÔM/ TOM YUM GOONG 170
Nước súp sả chanh | tôm sú | nấm rơm | cà chua bi | lá chanh Kaffir | ớt hiểm | sữa béo | ngò ri tươi
Lemongrass-infused broth | tiger prawns | straw mushrooms | cherry tomatoes | Kaffir lime leaves | bird's eye chili | creamy evaporated milk | cilantro

BÁNH KẸP — Dùng kèm khoai tây chiên — SANDWICHES — Served with French fries

BÁNH MÌ KẸP NGẬP SỐT PHÔ MAI KIỂU PHÁP 220
CLASSIC CROQUE MONSIEUR
Bánh mì bơ Pháp nướng | thịt heo xông khói Paris | phô mai Gouda | xốt kem trắng Béchamel | lớp vỏ phô mai bò lò
Toasted brioche | smoked Paris ham | Gouda cheese | Béchamel sauce | melted crust

CLUB SANDWICH 3 TẦNG/ CLASSIC THREE-LAYER CLUB SANDWICH 220
Bánh mì nướng | ức gà xé | thịt heo xông khói áp chảo | trứng luộc cắt lát | cà chua | xà lách | xốt bơ tỏi aioli
White toast | pulled chicken breast | smoked bacon | hard-boiled egg slices | tomatoes | lettuce | garlic aioli

BÁNH MÌ KẸP CÁ NGỪ/ TUNA SANDWICH 220
Bánh mì sourdough nướng | cá ngừ ngâm dầu ô-liu | cần tây cắt hạt lựu | hành tây đỏ bào
Xốt mayonnaise bơ trứng | rau bún tây | cà chua
Toasted sourdough | olive oil-infused tuna | celery dice | shaved red onions
Velvety mayonnaise | arugula | tomatoes

BURGER — Dùng kèm khoai tây chiên — THE BURGERS — Served with French fries

BURGER PULLMAN ĐẶC TRƯNG/ THE PULLMAN SIGNATURE HAMBURGER 240
Vỏ bánh mì bơ nướng | lõi bò Black Angus | phô mai Cheddar | thịt heo xông khói áp chảo | cà chua
Xà lách Romaine | trứng chiên | nước xốt burger đặc trưng
Toasted brioche bun | Black Angus beef patty | vintage Cheddar | smoked bacon | tomatoes
Romaine lettuce | fried eggs | signature burger sauce

BURGER THỊT DÊ NINH BÌNH/ THE G.O.A.T NINH BINH BURGER 230
Vỏ bánh mì bơ nướng | lõi thịt dê núi Ninh Bình hương sả | phô mai Cheddar | hành phi | cà chua
Rau xanh bản địa | xốt bơ tỏi sả ớt đặc trưng | trứng chiên
Toasted brioche bun | lemongrass-infused mountain goat patty | Cheddar | shallot flakes | tomatoes
Local greens | signature lemongrass-chili aioli | fried eggs

BURGER CHAY BBQ/ THE VEGAN BBQ BURGER 180
Vỏ bánh mì bơ nướng | lõi thịt chay thượng hạng nướng | hành tây xào | hành phi | cà chua
Rau xanh bản địa | xốt BBQ vị khói đặc trưng
Toasted brioche bun | grilled plant-based patty | smoky onions | shallot flakes | tomatoes
Local greens | signature hickory BBQ sauce

BURGER GÀ CHIÊN/ CRISPY CHICKEN BURGER 200
Vỏ bánh mì bơ nướng | ức gà chiên bột ngâm sữa | phô mai Cheddar | sa lát bắp cải | cà chua
Rau xanh bản địa | xốt bơ tỏi vị chanh đặc trưng
Toasted brioche bun | buttermilk fried chicken breast | Cheddar | crunchy slaw | tomatoes
Local greens | signature zesty garlic aioli



THÊM LỰA CHỌN PHÔ MAI 50
CHEESE IT UP – ADD CHEESE
Phô mai xanh / Emmental / Cheddar / Phô mai hun khói / Phô mai dê địa phương
Blue cheese / Emmental / Cheddar / Smoked string cheese / Local goat cheese

Giá niêm yết bằng VNĐ (.000), chưa bao gồm 5% phí dịch vụ và VAT/ *Prices quoted in VND (,000), subject to 5% service charge and VAT*

MÓN NƯỚNG — GRILL

THĂN NỘI BÒ ANGUS VÀ KHOAI TÂY NGHIỀN (100 G) 290
BLACK ANGUS BEEF TENDERLOIN WITH VELVETY MASH (100 G)
Thăn nội bò Black Angus áp chảo | khoai tây nghiền vị bơ | rau củ nướng lò | tỏi | xốt vang đỏ cô đặc | cỏ xạ hương tươi
Pan-seared Black Angus beef tenderloin | butter mashed potatoes | roasted vegetables | garlic | red wine jus reduction | thyme

THĂN CỪU ÚC VÀ KHOAI LANG NGHIỀN (100 G) 280
AUSTRALIAN LAMB LOIN WITH SWEET POTATO MASH (100 G)
Thăn cừu Úc phủ thảo mộc | khoai lang nghiền vị bơ | rau củ nướng lò | tỏi nướng | xốt hương bạc hà cô đặc | lá hương thảo
Herb-crusted Australian lamb loin | butter sweet potato mash | roasted vegetables | roasted garlic | mint jus reduction | rosemary sprigs

CÁ HỒI ÁP CHẢO SỐT BƠ CHANH VÀ ĐẬU HÀ LAN (100 G) 260
PAN-SEARED PACIFIC SALMON WITH LEMON BUTTER SAUCE AND GREEN PEAS (100 G)
Thịt cá hồi Thái Bình Dương áp chảo | xốt bơ chanh thảo mộc | đậu Hà Lan nghiền | rau củ theo mùa | thì là tươi
Pacific salmon fillet | lemon-herb butter sauce | green pea purée | seasonal vegetables | dill

MỲ Ý — PASTA

PENNE XỐT CÀ CHUA POMODORO/ PENNE POMODORO 180
Mỳ Ý penne | xốt cà chua | tỏi thơm | dầu ô-liu | lá húng | phô mai Parmigiano-Reggiano
Penne pasta | tomato coulis | aromatic garlic | olive oil | sweet basil | Parmigiano-Reggiano

MỲ Ý SPAGHETTI SỐT THỊT BẰM/ SPAGHETTI ALLA BOLOGNESE 220
Mỳ Ý Spaghetti | xốt thịt bò Black Angus | thịt heo hầm chậm | rau củ | xốt cà chua | phô mai Parmigiano-Reggiano | húng tây
Spaghetti pasta | Black Angus beef | pork ragù | mirepoix | tomato reduction | Parmigiano-Reggiano | basil

MỲ Ý SỐT KEM TRỨNG VÀ THỊT HEO MUỐI/ SPAGHETTI ALLA CARBONARA 220
Mỳ Ý spaghetti | thịt má heo muối chiên giòn | xốt kem trứng gà tươi | phô mai Pecorino Romano | tiêu đen
Spaghetti | crispy guanciale | egg yolk emulsion | Pecorino Romano | black pepper

BÁNH PIZZA — PIZZA

PIZZA MARGHERITA/ MARGHERITA PIZZA 180
Xốt cà chua chín cây đậm vị | phô mai Mozzarella | lá húng tây | dầu ô-liu
Tomato sauce | Mozzarella | basil leaves | olive oil

PIZZA BỐN LOẠI PHÔ MAI/ QUATTRO FORMAGGI 230
Phô mai Mozzarella | phô mai xanh Gorgonzola | Parmesan bào | Cheddar ủ lâu năm | nền dầu tỏi thơm
Premium Mozzarella | sharp Gorgonzola | Parmesan | vintage Cheddar | garlic oil base

PIZZA HẢI SẢN/ FRUTTI DI MARE PIZZA 240
Tôm sú | mực ống | xốt cà chua | phô mai Mozzarella | ngò tây tươi
Coastal prawns | squid rings | tomato sauce | Mozzarella | fresh parsley

PIZZA XÚC XÍCH SALAMI/ AL SALAME PIZZA 240
Xúc xích salami Genoa | phô mai Mozzarella | xốt cà chua | lá kinh giới
Genoa salami | Mozzarella | tomato sauce | Oregano leaves

PIZZA HAWAII/ HAWAIIAN PIZZA 200
Thịt heo xông khói Paris | dứa | phô mai Mozzarella | xốt cà chua
Paris ham | pineapple chunks | Mozzarella | tomato sauce

THỰC ĐƠN TRẺ EM — KIDS' MENU

BURGER BÒ MINI CHO BÉ/ KIDS' MINI BEEF BURGER WITH FRIES 120
Thịt bò Black Angus mini xay | phô mai Cheddar | xà lách | cà chua | xốt cà chua | vỏ bánh mì bơ | khoai tây chiên
Pressed mini Black Angus beef patty | Cheddar cheese | crisp lettuce | tomato | tomato ketchup | toasted brioche bun | French fries

MỲ Ý XỐT CÀ CHUA CHO BÉ/ KIDS' PASTA WITH TOMATO SAUCE 120
Mỳ Ý spaghetti | xốt cà chua | lá húng tây | dầu ô-liu | phô mai Parmigiano-Reggiano
Spaghetti | tomato sauce | basil leaves | olive oil | Parmigiano-Reggiano

PIZZA TRẺ EM/ KIDS' PIZZA 130
Phô mai Mozzarella | xúc xích heo Ninh Bình | hạt ngô ngọt | nền xốt cà chua
Mozzarella | Ninh Bình pork sausage | sweet conrn kernels | tomato sauce base

KEM CHUỐI SÔ-CÔ-LA/ CHOCOLATE BANANA SUNDAE 100
Kem va-ni Madagascar | xốt sô-cô-la | chuối lát | kem tươi | kẹo cốm màu
Madagascar vanilla ice cream | chocolate fudge sauce | banana slices | whipped cream | festive sprinkles

SỮA CHUA TRÁI CÂY NGŨ CỐC/ FRUIT YOGURT PARFAIT 100
Sữa chua Hy Lạp | dâu tây | xoài | ngũ cốc granola mật ong | mật ong rừng
Greek-style plain yogurt | strawberries | mango | honey granola | forest honey

TRÁNG MIỆNG — DESSERTS

CHÈ THẬP CẨM TRÁI DỪA/ TROPICAL MEDLEY IN WHOLE COCONUT SHELL 180
Các loại trái cây nhiệt đới | thạch thảo mộc | trân châu dẻo | nước cốt dừa sương sáo | dừa nạo rang thơm
Tropical fruits | herbal jelly | chewy tapioca pearls | pandan-infused coconut milk | toasted coconut flakes
Phục vụ lạnh trong quả dừa xiêm nguyên trái / Served chilled in a whole young coconut

PANNA COTTA HOA SEN MẬT ONG/ LOTUS DREAM PANNA COTTA 130
Kem sữa mềm mịn | tinh chất hoa sen bản địa | mật ong rừng nguyên chất
Cream infusion | local fragrant lotus essence | forest honey

TIRAMISU RƯỢU GẠO KIM SƠN/ KIM SON RICE WINE TIRAMISU 130
Bánh ladyfinger hương rượu gạo Kim Sơn nguyên bản | các lớp kem phô mai Mascarpone | phủ bột ca-cao
Ladyfingers infused with authentic Kim Son rice wine | layers of velvety Mascarpone cream | dusted with cocoa powder

BÁNH PHÔ MAI TRUYỀN THỐNG/ TRADITIONAL CHEESECAKE 130
Bánh phô mai New York | đế bánh quy bơ | va-ni Madagascar
New York cheesecake | biscuit crust | Madagascar vanilla

TRÁI CÂY THEO MÙA/ SEASONAL FRUITS 150
Các loại trái cây nhiệt đới chín cây tuyển chọn theo mùa
A colorful seasonal medley of hand-picked tropical fruits

KEM VÀ SORBET (1 VIÊN) 60
ICE CREAM AND SORBET (PER SCOOP)
Kem thủ công: va-ni / sô-cô-la đậm đà / dâu tây / mít bản địa
Sorbet thanh mát: măng cầu xiêm / phúc bồn tử / chanh ta chua thanh
Artisanal ice cream: vanilla / decadent chocolate / sweet strawberry / fragrant local jackfruit
Refreshing sorbet: tropical soursop / vibrant raspberry / tangy fresh lime

BEVERAGE

CÀ PHÊ VIỆT NAM / *VIETNAMESE COFFEE*

CÀ PHÊ PHIN | TRADITIONAL FILTER COFFEE	90
CÀ PHÊ DỪA | COCONUT COFFEE	130
CÀ PHÊ SỮA (Nóng | đá) | VIETNAMESE COFFEE WITH CONDENSED MILK *(Hot | Iced)*	110

NƯỚC VÀ NƯỚC NGỌT / *WATER AND SOFT DRINKS*

COCA-COLA, COCA-COLA ÍT NGỌT | COCA-COLA, COCA-COLA LIGHT	70
SPRITE	70
NƯỚC SODA SCHWEPPES | SCHWEPPES SODA WATER	70
NƯỚC SODA SCHWEPPES TONIC | SCHWEPPES TONIC	70
NƯỚC SODA SCHWEPPES VỊ GỪNG | SCHWEPPES GINGER ALE	70
NƯỚC KHOÁNG LA VIE KHÔNG GA | LA VIE MINERAL WATER STILL (450 ml)	80
NƯỚC KHOÁNG LA VIE CÓ GA | LA VIE MINERAL WATER SPARKLING (450 ml)	80
NƯỚC KHOÁNG EVIAN KHÔNG GA | EVIAN MINERAL WATER STILL (330 ml)	110
NƯỚC KHOÁNG EVIAN KHÔNG GA | EVIAN MINERAL WATER STILL (750 ml)	180
NƯỚC PERRIER CÓ GA | PERRIER SPARKLING WATER (330 ml)	110
NƯỚC PERRIER CÓ GA | PERRIER SPARKLING WATER (750 ml)	180

BIA / *BEER*

BIA HÀ NỘI | HANOI	80
BIA CARLSBERG | CARLSBERG	100
BIA 1664 BLANC | 1664 BLANC	100
BIA CORONA | CORONA	120

CÀ PHÊ / *COFFEE*

ESPRESSO	90
DOUBLE ESPRESSO	110
AMERICANO (Nóng | đá) – *(Hot | Iced)*	110
CAPPUCCINO	140
LATTE (Nóng | đá) – *(Hot | Iced)*	140
FLAT WHITE	140
ESPRESSO MACCHIATO	140

TRÀ DILMAH TUYỂN CHỌN / *TEA (DILMAH SELECTION)*

TRÀ HOA CÚC | PURE CHAMOMILE FLOWERS	70
TRÀ BẠC HÀ | PURE PEPPERMINT LEAVES	70
TRÀ BRILLIANT BREAKFAST | BRILLIANT BREAKFAST	70
TRÀ XANH HOA NHÀI | GREEN TEA WITH JASMINE FLOWERS	70
TRÀ BÁ TƯỚC | THE ORIGINAL EARL GREY	70
TRÀ XANH BẠC HÀ MA-RỐC | MOROCCAN MINT GREEN TEA	70

ĐỒ UỐNG PHA CHẾ KHÔNG CỒN / *NON-ALCOHOLIC COCKTAILS*

VIRGIN MOJITO — 150
Nước ép chanh | lá bạc hà | siro | nước soda
Fresh lime juice | fresh mint leaves | simple syrup | soda water

CALAMANSI COOLER — 150
Nước ép Calamansi | mật ong | nước soda | lá bạc hà
Fresh Calamansi juice | honey syrup | soda water | mint sprig

Giá niêm yết bằng VNĐ (.000), chưa bao gồm 5% phí dịch vụ và VAT | *Prices quoted in VND (,000), subject to 5% service charge and VAT*